

QUYẾT ĐỊNH
Về việc trợ cấp xã hội học kì II năm học 2012-2013 cho sinh viên

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

Căn cứ Quyết định số 1901/QĐ-TTg ngày 23 tháng 12 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập trường Đại học Khoa học trực thuộc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg ngày 23 tháng 12 năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ về học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 53/1998/TTLT/BGD&ĐT-BTC-TB&XH ngày 31 tháng 8 năm 1998 về việc Hướng dẫn thực hiện chế độ học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập ban hành kèm theo Quyết định số 1121/1997 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 194/2001/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh mức học bổng chính sách và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các trường đào tạo công lập quy định tại Quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg ngày 23 tháng 12 năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2002/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 28 tháng 3 năm 2002 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 194/2002/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh mức học bổng chính sách và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các trường đào tạo công lập quy định tại Quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg ngày 23 tháng 12 năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng Công tác HSSV,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay cấp trợ cấp xã hội học kì II, năm học 2012-2013 cho 470 sinh viên khóa 8, 9, 10 hệ chính quy (có danh sách kèm theo) gồm:

- 439 sinh viên thuộc đối tượng là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú tại vùng cao (mức trợ cấp 140.000đ/tháng).

- 23 sinh viên thuộc diện có hoàn cảnh khó khăn vượt khó học tập (mức trợ cấp 100.000đ/tháng).

- 1 sinh viên tàn tật có khó khăn về kinh tế (mức trợ cấp 100.000đ/tháng).

- 7 sinh viên thuộc diện mồ côi cả cha và mẹ (mức trợ cấp 100.000đ/tháng).

Tổng số tiền trợ cấp xã hội học kì II, năm học 2012-2013 là: 387.360.000đ

(Bằng chữ: Ba trăm tám mươi bảy triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn).

Điều 2. Các sinh viên có tên trong danh sách ở Điều 1 được hưởng trợ cấp xã hội 06 tháng (từ tháng 3 năm 2013 đến tháng 8 năm 2013).

Điều 3. Các ông Trưởng phòng Công tác HSSV, Kế toán trưởng, thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các sinh viên có tên trong danh sách ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu (báo cáo);
- Như Điều 3 (thực hiện);
- Edocman, Website nhà trường;
- Lưu: VT, CT-HSSV. 

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS Nông Quốc Chính

DU
TRU
AI
HO
CTH

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC HƯỞNG TRỢ CẤP XÃ HỘI HỌC KÌ II NĂM HỌC 2012-2013

(Kèm theo Quyết định số 854/ĐHKH-CTHSSV ngày 10 tháng 12 năm 2013 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên)

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Đối tượng	Số tiền/tháng	Số tháng	Số tiền được hưởng	Mã sinh viên
1	Địch Phương Lan	24-04-1994	Báo chí K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253201010078
2	Hoàng Thị Mớ	15-05-1994	Báo chí K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253201010034
3	Hoàng Thị Quỳnh	03-03-1994	Báo chí K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253201010073
4	Hoàng Văn Nhân	19-10-1993	Báo chí K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253201010080
5	Lò Thị Mua	02-11-1994	Báo chí K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253201010035
6	Lý Thị Minh Phương	22-03-1994	Báo chí K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253201010038
7	Ma Thị Thu Cúc	27-02-1994	Báo chí K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253201010007
8	Nông Kim Huyền	20-06-1994	Báo chí K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253201010024
9	Trần Thị Sơn	23-02-1993	Báo chí K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253201010044
10	Triệu Thị Chinh	16-10-1994	Báo chí K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253201010006
11	Lê Thị Nguyệt	24-04-1994	Báo chí K10	HN-VK	100.000đ	6	600.000đ	DTZ1253201010071
12	Đồng Thị Lai	17-06-1992	Báo chí K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156170091
13	Hoàng Thanh Nhân	28-12-1993	Báo chí K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156170028
14	Lãnh Thị Luyện	22-01-1993	Báo chí K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156170023
15	Lý Xuân Hoàng	06-10-1992	Báo chí K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156170087
16	Ma Thị Hào	02-09-1993	Báo chí K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156170010
17	Ngô Thị Dương	25-05-1993	Báo chí K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156170005
18	Ngọc Thị Yến	12-03-1993	Báo chí K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156170050
19	Trương Thị Linh	10-12-1993	Báo chí K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156170021
20	Vương Thị Bé	15-10-1991	Báo chí K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156170002
21	Đỗ Thị Hiền	10-08-1993	Báo chí K9	Mồ côi	100.000đ	6	600.000đ	DTZ1156170076
22	Phạm Thị Minh Phương	18-08-1993	Báo chí K9	Mồ côi	100.000đ	6	600.000đ	DTZ1156170032
23	Hứa Văn Thanh	20-03-1992	Công nghệ hóa K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1255104010008
24	La Thanh Hồng	23-12-1994	Công nghệ hóa K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1255104010004
25	Lô Thị Lâm	06-10-1994	Công nghệ sinh học K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1254202010015
26	Bàn Tiến Hợp	02-09-1992	Công nghệ sinh học K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
27	Dương Minh Hoàng	08-10-1992	Công nghệ sinh học K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	

Handwritten signature

11/7/2011

28	Hoàng Văn Duy	25-02-1992	Công nghệ sinh học K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
29	Mùa A Chu	18-11-1992	Công nghệ sinh học K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
30	Triệu Thị Hằng	15-05-1992	Công nghệ sinh học K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
31	Triệu Thị Hường	29-05-1992	Công nghệ sinh học K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
32	Triệu Thị Liễu	09-11-1991	Công nghệ sinh học K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
33	Triệu Văn Huy	19-11-1991	Công nghệ sinh học K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
34	Đinh Thị Hường	26-08-1991	Công nghệ sinh học K8	HN-VK	100.000đ	6	600.000đ	
35	Lê Thị Giang	16-07-1992	Công nghệ sinh học K8	HN-VK	100.000đ	6	600.000đ	
36	Thân Thị Vân Anh	11-12-1992	Công nghệ sinh học K8	HN-VK	100.000đ	6	600.000đ	
37	Nguyễn Thị Thanh Tâm	13-09-1992	Công nghệ sinh học K8	Mồ côi	100.000đ	6	600.000đ	
38	Triệu Thị Chang	23-11-1993	Công nghệ sinh học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
39	Bế Diệu Linh	06-04-1992	Công tác xã hội K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156130038
40	Bế Thị Bưởi	29-09-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010004
41	Bế Thị Trâm	19-10-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010055
42	Bế Thị Thắm	01-01-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010111
43	Bùi Thị Thảo	19-10-1993	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010047
44	Đàm Thị Ngọc Thoa	23-07-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010088
45	Đinh Văn Quảng	03-09-1992	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010145
46	Đồng Thị Lan	25-04-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010026
47	Dương Múi Phin	07-05-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010040
48	Đường Thị Tầm	22-03-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010046
49	Giàng A Sỹ Chang	05-07-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010006
50	Hà Kiều Anh	24-04-1993	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010102
51	Hà Thanh Lam	08-10-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010068
52	Hà Thị Nga	24-04-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010101
53	Hoàng Thị Hà	02-08-1993	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010014
54	Hoàng Thị Mỹ Oanh	22-10-1993	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010039
55	Hoàng Thị Núi	18-12-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010089
56	Hoàng Thị Nhường	21-11-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010037
57	Hoàng Thị Oanh	06-07-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010038
58	Hoàng Thị Phương	23-09-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010087
59	Hoàng Thị Thịnh	05-10-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010050
60	Hoàng Thị Toan	17-02-1993	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010130
61	Hoàng Thị Trúc	08-06-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010078
62	Hoàng Văn Thiệp	10-07-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010049
63	Hoàng Xuân Diễm	20-12-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010072

AG



64	Hứa Thị Hồng	24-01-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010098
65	La Văn Lân	15-09-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010028
66	Lâm Thị Lịch	12-01-1993	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010029
67	Lèng Thị Bè	14-07-1993	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010002
68	Liều A Già	09-10-1992	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010093
69	Liều Thị Nhật Lệ	25-08-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010120
70	Lò Thị Trinh	04-08-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010057
71	Lò Văn Bích	11-11-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010003
72	Lò Văn Tinh	28-03-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010141
73	Lục Thị Tuyền	10-12-1993	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010090
74	Lục Văn Đồng	19-02-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010011
75	Lưu Thị Liên	26-02-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010084
76	Mã Đức Thiệp	12-07-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010074
77	Ma Thị Diện	05-03-1991	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010009
78	Ma Thị Linh	23-05-1993	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010077
79	Mã Thị Xuyên	11-09-1993	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010061
80	Nguyễn Hà Phương Lan	25-07-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010027
81	Nguyễn Thị Lịch	17-06-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010109
82	Nguyễn Thị Mai Duyên	26-06-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010083
83	Nguyễn Thị Ngần	11-04-1993	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010034
84	Nông Thị Đào	13-11-1993	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010008
85	Nông Thị Dung	05-07-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010012
86	Nông Thị Hòe	08-04-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010018
87	Nông Thị Lệ Như	29-01-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010036
88	Nông Thị Thanh Dịu	01-01-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010082
89	Nông Thị Vương	13-06-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010059
90	Nông Văn Cao Nguyên	07-07-1992	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010086
91	Phùng Mí Quái	27-10-1993	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010042
92	Phù Hoài Linh	24-06-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010140
93	Tăng Thị Hằng	11-08-1993	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010015
94	Tô Thị Bạch	12-05-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010001
95	Tô Thị Huế	18-05-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010020
96	Trần Thị Lương	09-02-1992	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010105
97	Triệu Thị Kim Xuyên	25-10-1993	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010062
98	Triệu Thị Nhất	02-08-1992	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010092
99	Triệu Thị Niên	10-07-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010080

46



100	Triệu Thị Thủy	27-09-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010064
101	Triệu Văn Khánh	13-11-1991	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010024
102	Triệu Văn Lâm	15-03-1993	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010070
103	Từ Thị Hiền	06-07-1992	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010100
104	Viên Thị Hiền	10-11-1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010017
105	Bế Thị Liễu	26-05-1991	Công tác xã hội K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
106	Bế Thị Trang	10-04-1992	Công tác xã hội K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
107	Hà Thị Long Huyền	28-12-1991	Công tác xã hội K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
108	Hà Thị Thơ	06-07-1992	Công tác xã hội K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
109	Hà Thị Yến	19-04-1991	Công tác xã hội K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
110	Hoàng Thị Bích Phương	31-10-1992	Công tác xã hội K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
111	Lương Thúy Thoa	18-08-1992	Công tác xã hội K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
112	Lưu Thị Nhã Hường	28-12-1991	Công tác xã hội K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
113	Lý Thị Hoa	05-11-1990	Công tác xã hội K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
114	Ma Thị Ngân	20-03-1991	Công tác xã hội K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
115	Ma Thúy Hường	27-02-1991	Công tác xã hội K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
116	Ngô Diệu Hoa	05-10-1992	Công tác xã hội K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
117	Nông Thị Nga	18-02-1991	Công tác xã hội K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
118	Nông Thị Nhung	20-11-1992	Công tác xã hội K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
119	Phạm Văn Kiệt	24-04-1990	Công tác xã hội K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	Nghỉ học tạm thời
120	Trần Thị Bé	19-01-1992	Công tác xã hội K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
121	Triệu Thị Hè	18-03-1992	Công tác xã hội K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
122	Vi Thị Bay	20-01-1992	Công tác xã hội K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
123	Vi Thị Xoan	11-10-1987	Công tác xã hội K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
124	Vương Văn Mìn	28-01-1991	Công tác xã hội K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
125	Hà Thị Định	17-08-1992	Công tác xã hội K8	HN-VK	100.000đ	6	600.000đ	
126	Ngô Thị Ly	01-01-1991	Công tác xã hội K8	HN-VK	100.000đ	6	600.000đ	
127	Thân Văn Cường	28-10-1991	Công tác xã hội K8	HN-VK	100.000đ	6	600.000đ	
128	Triệu Thị Cẩm Lệ	17-09-1992	Công tác xã hội K8	HN-VK	100.000đ	6	600.000đ	
129	Đàm Thị Kiều	23-10-1992	Công tác xã hội K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156130032
130	Đinh Thị Phương Thảo	10-08-1993	Công tác xã hội K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156130060
131	Dương Thị Hải	06-12-1993	Công tác xã hội K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156130018
132	Hoàng Thị Hoa	01-09-1993	Công tác xã hội K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156130021
133	Hoàng Thị Huyền	05-05-1993	Công tác xã hội K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156130030
134	Hoàng Thị Lan	01-04-1993	Công tác xã hội K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156130035
135	Hoàng Thị Phương	06-09-1993	Công tác xã hội K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156130049

45

136	Hoàng Thị Phương	07-03-1992	Công tác xã hội K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156130052
137	Hoàng Văn Khoa	16-02-1992	Công tác xã hội K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156130031
138	Lăng Thị Thơ	01-07-1993	Công tác xã hội K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156130063
139	Linh Thị Phương	20-05-1993	Công tác xã hội K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156130051
140	Ma Thị Hoạt	12-12-1992	Công tác xã hội K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156130024
141	Ma Thị Thùy	09-08-1992	Công tác xã hội K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156130066
142	Nguyễn Thị Diệp	29-11-1993	Công tác xã hội K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156130090
143	Nông Thị Chanh	24-05-1993	Công tác xã hội K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156130008
144	Nông Thị Diệp	07-12-1993	Công tác xã hội K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156130013
145	Nông Văn Tâm	14-11-1990	Công tác xã hội K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156130057
146	Tô Thị Huyền	21-12-1993	Công tác xã hội K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156130029
147	Trần Thị Ánh	25-01-1993	Công tác xã hội K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156130005
148	Tráng Thị Nguyệt	27-07-1992	Công tác xã hội K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156130042
149	Văn Thị Mai Nhâm	18-01-1993	Công tác xã hội K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156130043
150	Hoàng Thị Yến Trang	20-10-1994	Địa lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1254402170016
151	Hoàng Văn Bốn	27-05-1992	Địa lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1254402170049
152	Lục Văn Giáp	05-01-1994	Địa lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1254402170002
153	Lương Hà Nội	12-05-1994	Địa lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1254402170006
154	Mông Văn Cừ	11-10-1993	Địa lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1254402170062
155	Nguyễn Văn Sơn	20-02-1994	Địa lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1254402170011
156	Nông Thị Linh	27-08-1993	Địa lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1254402170004
157	Nông Thị Sao	19-09-1994	Địa lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1254402170044
158	Nông Thị Tuyết	06-12-1994	Địa lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1254402170056
159	Nông Văn Cương	17-10-1993	Địa lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1254402170034
160	Phù Phú	06-12-1994	Địa lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1254402170008
161	Phùng Văn Hoàng	28-05-1993	Địa lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1254402170042
162	Quan Văn Khu	10-08-1994	Địa lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1254402170043
163	Bế Thị Biếc	12-10-1992	Địa lý K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1052310002
164	Dương Thị Thông	01-07-1991	Địa lý K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1052310020
165	Hoa Thị Kim Hạnh	06-01-1991	Địa lý K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1052310008
166	Hoàng Thị Ly	26-08-1993	Địa lý K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1052310011
167	Hoàng Thúy Hà	23-04-1992	Địa lý K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1052310006
168	Hoàng Văn Kỳ	14-04-1993	Địa lý K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1052310010
169	Mai Thu Hương	15-08-1992	Địa lý K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1052310009
170	Mỗ Đức Tường	20-01-1992	Địa lý K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1052310022
171	Nông Quốc Thịnh	28-11-1990	Địa lý K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1052310018

AB

172	Nguyễn Thị Hiệp	15-08-1992	Địa lý K8	HN-VK	100.000đ	6	600.000đ	DTZ1052310007
173	Dương Văn Cù	03-09-1993	Địa lý K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1152310002
174	Hoàng Thị Phương	20-03-1993	Địa lý K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1152310015
175	Lô Văn Vê	18-03-1993	Địa lý K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1152310026
176	Luân Thị Diệu	30-11-1993	Địa lý K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1152310030
177	Nông Thị Hoa	25-12-1993	Địa lý K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1152310005
178	Nông Thị Thu Thủy	22-08-1993	Địa lý K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1152310019
179	Trương Thu Hoài	21-12-1992	Địa lý K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1152310006
180	Vàng Văn Sinh	02-05-1990	Địa lý K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1152310037
181	Bàn Thị Định	22-09-1994	Du lịch K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1255281020003
182	Dương Ngọc Thúy	17-10-1993	Du lịch K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1255281020021
183	Nguyễn Hoàng Thư	29-06-1994	Du lịch K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1255281020019
184	Triệu Thị Thao	03-08-1994	Du lịch K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1255281020048
185	Vàng Thị Máy	02-09-1994	Du lịch K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1255281020049
186	Chu Văn Hiệp	05-12-1992	Du lịch K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156180008
187	Đồng Thị Linh	11-11-1993	Du lịch K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156180017
188	Lào Thị Huệ	17-11-1993	Du lịch K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156180012
189	Phan Trung Thông	25-03-1993	Hóa học K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1254401120005
190	Chung Thị Yến	07-12-1991	Hóa học K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
191	Hoàng Thị Lan	18-07-1992	Hóa học K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
192	Lý Thị Tư	15-03-1991	Hóa học K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
193	Vũ Thị Minh Huệ	11-12-1992	Hóa học K8	HN-VK	100.000đ	6	600.000đ	
194	Lý Thị Tâm	27-07-1994	Khoa học môi trường K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1254403010040
195	Nguyễn Ngọc Mai	28-11-1994	Khoa học môi trường K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1254403010061
196	Nguyễn Thị Thao	27-05-1994	Khoa học môi trường K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1254403010044
197	Nông Thị Tác	29-09-1994	Khoa học môi trường K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1254403010039
198	Triệu Tồn Khé	29-11-1991	Khoa học môi trường K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1254403010025
199	Trần Thị Hằng	27-05-1994	Khoa học môi trường K10	HN-VK	100.000đ	6	600.000đ	DTZ1254403010012
200	Dương Thị Bích Loan	12-08-1992	Khoa học môi trường K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
201	Dương Thị Phương Thảo	15-06-1992	Khoa học môi trường K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
202	Hoàng Thu Hương	30-03-1992	Khoa học môi trường K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
203	Hoàng Văn Đại	06-09-1992	Khoa học môi trường K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
204	Lê Thị Quy	28-10-1991	Khoa học môi trường K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
205	Lục Thị Diễm	05-05-1992	Khoa học môi trường K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
206	Ma Thị Phương Diễm	02-08-1992	Khoa học môi trường K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
207	Ma Thị Tinh	11-12-1992	Khoa học môi trường K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	

45

208	Phùng Văn Minh	03-02-1992	Khoa học môi trường K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
209	Bàn Thị Nga	21-09-1993	Khoa học môi trường K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1152320049
210	Bùi Thị Thủy	19-12-1993	Khoa học môi trường K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1152320154
211	Cám Thị Tâm	10-08-1993	Khoa học môi trường K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1152320074
212	Đàm Thị Linh Xuân	03-01-1993	Khoa học môi trường K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1152320143
213	Dương Thị Quỳnh	02-06-1992	Khoa học môi trường K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1152320212
214	Hoàng Thị Hiền	12-09-1993	Khoa học môi trường K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1152320025
215	Hoàng Thị Trang	25-02-1992	Khoa học môi trường K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1152320090
216	Hoàng Trung Đức	26-08-1993	Khoa học môi trường K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1152320153
217	Hoàng Văn Đông	20-01-1993	Khoa học môi trường K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1152320016
218	Hoàng Văn Thanh	25-03-1991	Khoa học môi trường K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1152320155
219	Lê Thành Đạt	15-03-1992	Khoa học môi trường K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1152320015
220	Lò Văn Tập	12-05-1993	Khoa học môi trường K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1152320076
221	Lục Đức Công	26-12-1993	Khoa học môi trường K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1152320011
222	Lý Thị Tiên	07-03-1992	Khoa học môi trường K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1152320146
223	Mà Thị Hương	30-03-1993	Khoa học môi trường K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1152320032
224	Nguyễn Thị Dung	30-05-1991	Khoa học môi trường K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1152320170
225	Nông Thị Chinh	05-07-1993	Khoa học môi trường K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1152320214
226	Nông Thị Thiết	14-02-1993	Khoa học môi trường K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1152320081
227	Thang Thị Lan	26-07-1993	Khoa học môi trường K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1152320134
228	Triệu Văn Thanh	01-09-1993	Khoa học môi trường K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1152320077
229	Nguyễn Thị Khánh	11-09-1993	Khoa học môi trường K9	SVTTKKKT	100.000đ	6	600.000đ	DTZ1152320167
230	Bàn Thị Diện	12-03-1994	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253404010117
231	Bùi Thị Tuyên	06-02-1994	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253404010102
232	Chiu Thị Lan	06-08-1994	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253404010045
233	Chu Văn Quân	15-02-1994	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253404010072
234	Cử A Chu	02-06-1993	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253404010120
235	Dương Thị Lịch	29-08-1992	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253404010048
236	Dương Thị Vi	17-10-1994	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253404010106
237	Dương Thị Xuyên	20-09-1994	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253404010107
238	Dương Văn Lực	01-09-1994	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253404010058
239	Hoàng Minh Dương	28-08-1994	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253404010013
240	Hoàng Ngọc Duyên	19-05-1993	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253404010129
241	Hoàng Phi Sa	14-10-1994	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253404010078
242	Hoàng Thị Hiền	04-07-1994	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253404010029
243	Hoàng Thu Kiều	28-05-1994	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253404010043

45



244	Hứa Thị Biện	04-03-1994	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253404010003
245	Lã Văn Minh	05-05-1994	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253404010064
246	Lâm Thị Thu Trang	18-07-1994	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253404010099
247	Lê Thị Hạnh	07-08-1994	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253404010027
248	Lục Trung Hải	17-03-1994	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ12534040101200
249	Mã Thị Quỳnh Trang	17-08-1994	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253404010098
250	Mã Thị Thu Giang	02-01-1994	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253404010018
251	Mã Văn Sáng	13-01-1994	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253404010079
252	Nông Đức Anh	05-12-1994	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253404010001
253	Quan Văn Khôn	25-12-1994	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253404010042
254	Sâm Thị Hiền	14-03-1993	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253404010028
255	Sâm Thị Khởi	25-10-1992	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253404010041
256	Triệu Thị Dương	01-02-1994	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253404010015
257	Triệu Thị Hiền	25-07-1993	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253404010111
258	Triệu Thị Liễu	27-10-1994	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253404010053
259	Triệu Văn Đức	19-04-1994	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253404010010
260	Trương Đại Khoa	20-06-1993	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253404010040
261	Vàng Thị Mến	09-03-1994	Khoa học quản lý K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1253404010063
262	Bàn Thị Dung	20-02-1991	Khoa học quản lý K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
263	Hà Thị Nhân	07-07-1991	Khoa học quản lý K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
264	Hoàng Thu Hoài	04-10-1992	Khoa học quản lý K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
265	Lăng Thị Thương	09-07-1991	Khoa học quản lý K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
266	Lý Thùy Hường	14-05-1991	Khoa học quản lý K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
267	Phùng Thị Mai	03-05-1990	Khoa học quản lý K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
268	Trần Nguyễn Mơ	18-11-1992	Khoa học quản lý K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
269	Trần Thúy Kiều	23-11-1992	Khoa học quản lý K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
270	Triệu Thị Doa	04-04-1992	Khoa học quản lý K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
271	Vy Thị Đồng	09-01-1992	Khoa học quản lý K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
272	Dương Hồng Hạnh	14-03-1992	Khoa học quản lý K8	HN-VK	100.000đ	6	600.000đ	
273	Ngô Thị Cúc	21-06-1992	Khoa học quản lý K8	HN-VK	100.000đ	6	600.000đ	
274	Nguyễn Thị Mai	29-09-1992	Khoa học quản lý K8	HN-VK	100.000đ	6	600.000đ	
275	Phạm Thị Thúy Ngân	05-02-1992	Khoa học quản lý K8	HN-VK	100.000đ	6	600.000đ	
276	Bùi Thị Diên	14-06-1992	Khoa học quản lý K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
277	Hà Thị Thanh Nhân	12-04-1993	Khoa học quản lý K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156120067
278	Hoàng Thị Đường	09-07-1992	Khoa học quản lý K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	I
279	Hoàng Thị Thơm	16-07-1993	Khoa học quản lý K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156120094

46



280	Hứa Trung Thực	01-01-1993	Khoa học quản lý K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156120097
281	Lò Văn Định	12-03-1993	Khoa học quản lý K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156120014
282	Long Văn Độ	17-08-1992	Khoa học quản lý K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156120016
283	Luân Thị An	28-01-1993	Khoa học quản lý K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156120001
284	Lương Thị Ngọc	07-02-1993	Khoa học quản lý K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156120063
285	Lý Thị Đoan	09-10-1993	Khoa học quản lý K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156120017
286	Ma Thị Sen	11-09-1993	Khoa học quản lý K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156120081
287	Nông Thị Diệp	17-11-1993	Khoa học quản lý K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156120013
288	Nông Thị Lan	01-01-1989	Khoa học quản lý K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156120046
289	Nông Thị Phòng	04-04-1991	Khoa học quản lý K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156120073
290	Nông Thị Sen	19-08-1992	Khoa học quản lý K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156120082
291	Phùng Thị Dắt	20-10-1993	Khoa học quản lý K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156120012
292	Sùng Seo Chùa	26-03-1992	Khoa học quản lý K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156120010
293	Triệu Thủy Hương	30-04-1993	Khoa học quản lý K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156120043
294	Vi Thị Lành	10-09-1993	Khoa học quản lý K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156120049
295	Vương Thị Thanh	16-04-1992	Khoa học quản lý K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156120088
296	Đồng Thị Tiêu	01-03-1993	Lịch sử K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1252203100053
297	Lục Minh Hải	10-08-1993	Lịch sử K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1252203100002
298	Lý Mí Páo	05-10-1991	Lịch sử K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1252203100046
299	Ma Bích Ngọc	15-08-1994	Lịch sử K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1252203100014
300	Ma Thị Chang	10-04-1994	Lịch sử K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1252203100013
301	Ma Thị Hồng Ngọc	08-07-1992	Lịch sử K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1252203100083
302	Thào Thị Lía	03-07-1994	Lịch sử K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1252203100072
303	Triệu Đình Lự	15-09-1992	Lịch sử K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1252203100005
304	Triệu Thị Viện	16-11-1994	Lịch sử K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1252203100070
305	Vi Văn An	09-10-1994	Lịch sử K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1252203100024
306	Bùi Thị Xuân Thành	04-06-2019	Lịch sử K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
307	Chu Thị Tâm	21-11-1992	Lịch sử K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
308	Chu Văn Thành	16-01-1989	Lịch sử K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
309	Hoàng Thị Ôn	28-07-1989	Lịch sử K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
310	Hoàng Thị Vui	24-09-1992	Lịch sử K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
311	Lê Thị Liễu	02-09-1989	Lịch sử K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
312	Ma Thị Diệp	12-09-1993	Lịch sử K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
313	Mã Văn Sùng	05-02-1991	Lịch sử K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
314	Nghiêm Thị Nhung	10-04-1992	Lịch sử K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
315	Tải Thị Yêu	05-06-1990	Lịch sử K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	

45

316	Đỗ Thị Thanh Quế	28-06-1992	Lịch sử K8	HN-VK	100.000đ	6	600.000đ	
317	Lê Thị Liên	22-01-1992	Lịch sử K8	HN-VK	100.000đ	6	600.000đ	
318	Nguyễn Thị Huệ	05-04-1992	Lịch sử K8	HN-VK	100.000đ	6	600.000đ	
319	Trần Thị Nhung	07-04-1992	Lịch sử K8	HN-VK	100.000đ	6	600.000đ	
320	Bùi Thị Dung	24-07-1993	Lịch sử K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156110005
321	Đàm Thị Nguyệt	09-09-1992	Lịch sử K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156110029
322	Đặng Thị Sao	02-03-1992	Lịch sử K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156110036
323	Dương Thị Hồng Nhung	01-09-1992	Lịch sử K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156110032
324	Hoàng Thị Học	20-08-1993	Lịch sử K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156110048
325	Hoàng Thị Huyền	27-04-1991	Lịch sử K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156110017
326	Lăng Thị Loan	16-07-1992	Lịch sử K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156110028
327	Lường Thị Hiếu	11-04-1992	Lịch sử K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156110013
328	Lưu Thị Huệ	14-11-1993	Lịch sử K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156110049
329	Lý Việt Dũng	16-12-1992	Lịch sử K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156110006
330	Nông Thị Phương Thùy	04-09-1993	Lịch sử K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156110077
331	Dương Thị Thắm	27-05-1994	Quản lý TNMT K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1258501010049
332	Hạ Thị Phương	23-06-1994	Quản lý TNMT K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1258501010042
333	Hoàng Mạnh Đoàn	09-01-1994	Quản lý TNMT K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1258501010011
334	Hoàng Thị Hóa	12-10-1994	Quản lý TNMT K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1258501010027
335	Hoàng Thị Sương	25-06-1994	Quản lý TNMT K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1258501010047
336	Lục Minh Hiếu	01-01-1994	Quản lý TNMT K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1258501010059
337	Nguyễn Thị Thủy Dương	30-10-1994	Quản lý TNMT K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1258501010017
338	Nguyễn Văn Hiến	02-03-1994	Quản lý TNMT K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1258501010022
339	Phạm Kiều Sáng	18-03-1994	Quản lý TNMT K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1258501010046
340	Phan Thị Chi Mai	18-06-1994	Quản lý TNMT K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1258501010037
341	Trương Thị Bày	04-07-1994	Quản lý TNMT K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1258501010008
342	Triệu Sinh Bảo	05-11-1990	Sinh học K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
343	Giảng A Dũng	17-01-1992	Sinh học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1153300027
344	Hà Thị Dung	11-04-1993	Sinh học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1153300024
345	Hà Thị Hòa	08-05-1993	Sinh học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1153300051
346	Hà Thị Hồng	13-09-1993	Sinh học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1153300056
347	Hà Thị Quyên	11-11-1993	Sinh học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1153300174
348	Lô Thị Yến	30-03-1993	Sinh học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1153300130
349	Nguyễn Thị Thảo	12-03-1993	Sinh học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1153300104
350	Nông Hồng Hạnh	16-03-1993	Sinh học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1153300041
351	Quảng Thị Dẫn	20-05-1993	Sinh học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1153300019

48

晴

388	Ma Thị Tiêu	24-08-1994	Văn học K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1252203300107
389	Nông Anh Tuấn	14-08-1994	Văn học K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1252203300106
390	Nông Thị Minh	13-10-1993	Văn học K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1252203300024
391	Nông Thị Phương Thanh	20-02-1994	Văn học K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1252203300009
392	Phùng Thị Đào	13-12-1994	Văn học K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1252203300001
393	Trần Thị Chung	11-07-1994	Văn học K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1252203300020
394	Đàm Thị Nguyệt	26-08-1992	Văn học K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
395	Dương Thị Vui	04-05-1991	Văn học K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
396	Hoàng Thị Biên	29-09-1992	Văn học K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
397	Hoàng Thị Dinh	26-05-1991	Văn học K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
398	Hoàng Thị Hà	23-07-1992	Văn học K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
399	Hoàng Thị Sáng	21-10-1990	Văn học K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
400	Hoàng Thị Vượt	20-12-1992	Văn học K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
401	La Thị Hồi	21-06-1991	Văn học K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
402	Lâm Thị Xanh	06-03-1991	Văn học K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
403	Lê Thị Oanh	26-11-1992	Văn học K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
404	Nông Thị Bích Diệp	26-09-1991	Văn học K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
405	Hoàng Thị Thủy	07-09-1992	Văn học K8	HN-VK	100.000đ	6	600.000đ	
406	Dương Thị Thư	05-11-1993	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100157
407	Hầu Thị Hương	03-03-1993	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1153300059
408	Hoàng Thị Bích Đào	17-02-1992	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100012
409	Hoàng Thị Chiêm	11-11-1993	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100220
410	Hoàng Thị Diễm	27-08-1993	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100013
411	Hoàng Thị Hương Lan	06-10-1992	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100221
412	Hoàng Thị Kim Loan	08-03-1992	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100069
413	Hoàng Thị Mai Uyên	30-12-1992	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100142
414	Hoàng Thị Minh Thảo	16-12-1992	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100161
415	Hoàng Thị Ngọc Ánh	09-04-1993	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100211
416	Hoàng Thị Thắm	06-05-1993	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100103
417	Hoàng Thị Thơm	10-11-1993	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100121
418	Hoàng Thị Thủy	04-07-1992	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100227
419	Hoàng Thị Trang	18-11-1991	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100133
420	Hoàng Thị Tươi	29-02-1992	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100140
421	Hoàng Thị Xin	01-07-1992	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100149
422	Hoàng Thị Yến	07-05-1992	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100152
423	Hoàng Văn Hậu	21-01-1992	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100218

424	Hứa Thị Thương	10-04-1992	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100189
425	Hứa Thị Thủy	07-01-1993	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100129
426	La Thị Sầu	02-03-1993	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100228
427	Lâm Thị Hương	21-08-1992	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100048
428	Lâm Thị Phương	14-09-1992	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100095
429	Lê Ngọc Ánh	01-05-1993	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100166
430	Lê Thanh Hương	28-04-1992	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100210
431	Liên Thị Tới	16-11-1993	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100132
432	Long Văn Cương	11-11-1991	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100223
433	Lưu Thị Biên	14-11-1992	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100006
434	Lý Thị Lợi	20-08-1993	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100042
435	Mã Thị Biên	19-05-1993	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100005
436	Mùi Thị Hòa	06-10-1993	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100039
437	Ngân Thị Trang	15-07-1993	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100136
438	Nông Thị Mát	02-03-1993	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100077
439	Nông Thị Thảo	02-04-1992	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100112
440	Sầm Thị Vui	21-04-1993	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100147
441	Trịnh Thị Thứ	05-12-1993	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100122
442	Vì Thị Thảo	10-07-1993	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100108
443	Vy Thị Phương	07-03-1993	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100090
444	Nguyễn Thị Huyền	25-12-1993	Văn học K9	Mồ côi	100.000đ	6	600.000đ	DTZ1156100175
445	Đồng Thị Huyền	06-11-1992	Vật lý K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
446	Mã Tiến Dũng	01-06-1992	Vật lý K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
447	Lương Thị Thu Duyên	16-08-1991	Vật lý K8	HN-VK	100.000đ	6	600.000đ	
448	Hà Thị Hương	25-09-1993	Việt Nam học K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1252201130042
449	Hữu Thị Thu	14-05-1993	Việt Nam học K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1252201130022
450	Lục Thế Vịnh	13-08-1993	Việt Nam học K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1252201130040
451	Lương Thị Chanh	24-10-1992	Việt Nam học K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1252201130016
452	Lý Thị Bóng	02-09-1994	Việt Nam học K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1252201130018
453	Mã Thị Sen	10-10-1994	Việt Nam học K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1252201130001
454	Nguyễn Thị Khiết	12-03-1994	Việt Nam học K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1252201130015
455	Nguyễn Thị Trang	12-04-1992	Việt Nam học K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1252201130004
456	Triệu Quyết Tâm	24-10-1994	Việt Nam học K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1252201130006
457	Triệu Thị Trường Quỳnh	23-12-1994	Việt Nam học K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1252201130061
458	Đàm Thị Sâm	27-01-1991	Việt Nam học K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	
459	Hoàng Thị Thanh	06-05-1990	Việt Nam học K8	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	

AB



-1993	Việt Nam học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156140008
-1993	Việt Nam học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156140015
-1991	Việt Nam học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156140043
-1993	Việt Nam học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156140009
7/1994	Công tác xã hội K10	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1257601010052
8/1993	Khoa học môi trường K9	Mồ côi	100.000đ	6	600.000đ	DTZ1152320005
9-1988	Công tác xã hội K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156130076
3-1993	Khoa học quản lý K9	HN-VK	100.000đ	6	600.000đ	DTZ1156120050
5/1992	Văn học K8	Mồ côi	100.000đ	6	600.000đ	
4-1992	Văn học K9	01-VC	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156100028
4-1993	Việt Nam học K9	Mồ côi	140.000đ	6	840.000đ	DTZ1156140056

48